

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82 /2018/HSST
Ngày 08 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tình và bà Nguyễn Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Kiều, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2018/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Th, sinh ngày 12/3/1970 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức B và Lê Thị T; có chồng: Hoàng Văn Nh và 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/5/2004 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội Buôn lậu, đã chấp hành xong, đương nhiên được xóa án tích. Ngày 17/8/2016 bị Công an huyện Quỳnh Lưu xử phạt hành chính phạt tiền về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 17/8/2016; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/7/1980 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 11, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị M; có chồng: Phạm Thanh H và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Văn M, sinh ngày 17/5/1987 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị T; có vợ: Trần Thị Ng và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018 đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Ngô Thị Nh, sinh ngày 05/9/1987 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm ĐB, xã Q Lg, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn C và bà Trần Thị D; có chồng: Nguyễn Xuân T và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Phan Thế Ph, sinh ngày 15/5/1982 tại huyện YTh, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm DTh, xã ThTh, huyện YTh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Thế Th và bà Phạm Thị H; có vợ: Nguyễn Thị S và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Trần Đăng H, sinh ngày 01/01/1968 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã L, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và bà Đinh Thị Tr; có vợ: Đăng Thị Ng và 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Cao Thị Lệ H, sinh ngày 05/10/1974 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 11, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Sỹ H và bà Lê Thị Th; có chồng: Trần Xuân V (chết) và có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

8. Nguyễn Thị Q, sinh ngày 05/6/1976 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 13, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Ch và bà Hồ Thị C; có chồng: Ngô Quang Ch và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018 đến ngày 20/7/2018, đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Hoàng Văn Nh, sinh năm 1968

Địa chỉ: Xóm 10, xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/7/2018, Ngô Thị Nh, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị Q, Phan Thế Ph, Trần Đăng H lần lượt đến nhà Trần Thị Th tại xóm 10, xã S H, huyện Q L chơi. Sau đó Th, Nh, H, M, H, Q, Ph cùng rủ nhau đánh bài ba cây (bài mười) ăn tiền được mọi người đồng ý, bài lấy trên nóc tủ, tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Cả nhóm ngồi đánh đến 16 giờ 30 phút cùng ngày bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Công an thu tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và 6.000.000 đồng và thu trong người Nguyễn Thị Q 10.000.000 đồng, thu trong người Nguyễn Thị H 3.200.000 đồng, thu trong người Ngô Thị Nh 1.700.000 đồng, thu trong ví Nguyễn Văn M 1.600.000 đồng, thu trong người Phan Thế Ph 15.500.000 đồng, thu trong người Trần Đăng H 8.500.000 đồng, tổng cộng là 46.500.000 đồng. Quá trình điều tra chứng minh được số tiền đã và sẽ sử dụng đánh bạc là 15.800.000 đồng (thu trên chiếu 6.000.000 đồng, Ngô Thị Nh 1.700.000 đồng, Nguyễn Thị Q 6.000.000 đồng, Phan Thế Ph 500.000 đồng, Nguyễn Văn M 1.600.000 đồng). Cáo trạng kết luận tổng số tiền các đối tượng đã và sẽ sử dụng đánh bạc là 15.800.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nh, H, M, Q, Ph, H, Th khai nhận hành vi phạm tội như đã cáo trạng truy tố.

Với nội dung trên bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 08/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố Ngô Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị H, Phan Thế Ph, Trần Đăng H, Trần Thị Th, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 58 BLHS, xử phạt Trần Thị Th từ 04 đến 05 tháng tù. Không phạt tiền bổ sung.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 58, 65 BLHS xử phạt Phan Thế Ph, Trần Đăng H mỗi bị cáo từ 04 đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, các điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58; Điều 35 BLHS, xử phạt Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Văn M, Cao Thị Lệ H mỗi bị cáo phạt 20 đến 25 triệu đồng.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, các điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 35 BLHS, xử phạt Ngô Thị Nh 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.
- Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS: Phạt bổ sung bị cáo Trần Đăng H 15.000.000đ đến 20.000.000đ.
- Đối với bị cáo Phan Thế Ph gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS; đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 15.800.000đ (Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ hàng “A” đến “9”.

Trả lại cho chủ sở hữu số tiền 30.700.000đ, trong đó: Nguyễn Thị Q 4.000.000đ; Nguyễn Thị H 3.200.000đ, Phan Thế Ph 15.000.000đ, Trần Đăng H 8.500.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

Trần Thị Th, đã thấy sai trái xin giảm nhẹ hình phạt để về nhà chăm sóc nuôi dạy con cái.

Ngô Thị Nh, xin giảm nhẹ hình phạt, đã thấy sai trái.

Nguyễn Thị Q, không có ý kiến gì.

Nguyễn Thị H, không có ý kiến gì.

Phan Thế Ph, xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

Trần Đăng H, bị cáo biết hành vi đánh bạc là sai trái rất hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Cao Thị Lệ H, không có ý kiến gì.

Nguyễn Văn M, không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an tỉnh Nghệ An, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa và lời khai tại cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án các bị cáo Ngô Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị H, Phan Thế Ph, Trần Đăng H, Trần Thị Th, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Văn M đều thừa nhận đã cùng rủ nhau đánh bài ba cây (bài mười) ăn tiền vào chiều ngày 11/7/2018 khi đang ngồi đánh bạc thì bị công an vào bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo đều thống nhất và phù hợp biên bản phạm tội quả tang do Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/7/2018. Với số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc được chứng minh 15.800.000 đồng thì Ngô Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị H, Phan Thế Ph, Trần Đăng H, Trần Thị Th, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo nhận thức được đánh bạc là tệ nạn xã hội bị nhà nước và pháp luật nghiêm cấm, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trần Thị Th, Phan Thế Ph, Trần Đăng H tuy từng bị kết án nhưng đã chấp hành xong hình phạt, thời gian bị kết án đã lâu đủ điều kiện

đương nhiên xóa án nên được coi là không có án tích. Các bị cáo có chung tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nh, Q, H, Hà, M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguyễn Thị Q, Phan Thế Ph, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Văn M có bố đẻ, mẹ đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương và Trần Thị Th bố và mẹ được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo tiền sử dụng đánh bạc không nhiều, vui chơi là chính, tính chất sát phạt không lớn nên cần xem xét giảm nhẹ đáng kể hình phạt cũng đủ nghiêm minh của pháp luật. Trần Thị Th có vai trò chính là chủ nhà, tham gia đánh từ đầu nên cần thiết phải xử bằng phạt tù; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới khung với mức án 04 tháng tù bằng thời gian đã tạm giam cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện để bị cáo trở về chăm lo cho gia đình, nuôi dạy con cái. Trần Thị Th hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phạt tiền bổ sung.

Nguyễn Văn M, Ngô Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Phan Thế Ph, Trần Đăng H tham gia từ đầu, sử dụng tiền nhiều hơn bị cáo Hiền, Hằng nên cùng phải chịu mức án phạt tù để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Các bị cáo M, Nh, Q, Ph, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới khung như bị cáo Th cũng đủ nghiêm, bị cáo có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, không ảnh hưởng xấu đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm của địa phương. Các bị cáo M, Nh, Q, H có nghề nghiệp nên cần phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo mức 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Ph thuộc hộ cận nghèo nên hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung.

Nguyễn Thị H, Cao Thị Lệ H tiền sử dụng đánh bạc ít hơn, có nghề nghiệp, có tài sản nên xử phạt tiền là hình phạt chính mức 20.000.000 đồng cũng đủ nghiêm, tin rằng các bị cáo sẽ rút ra bài học để tự cải tạo thành công dân tốt.

[4] Về vật chứng:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân là công cụ phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền đang tạm giữ 46.500.000 đồng trong đó có 15.800.000 đồng (gồm 6.000.000đ thu tại chiếu bạc và tiền sử dụng đánh bạc thu của Nguyễn Thị Q 6.000.000đ, Ngô Thị Nh 1.700.000đ, Nguyễn Văn M 1.600.000đ, Phan Thế Ph 500.000đ) được kết luận là tiền đã dùng và sẽ dùng đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số còn lại 30.700.000 đồng không chứng minh được bị cáo đã hoặc sẽ dùng để đánh bạc nên trả lại cho Nguyễn Thị Q 4.000.000 đồng, Nguyễn Thị H 3.200.000 đồng, Phan Thế Ph 15.000.000 đồng, Trần Đăng H 8.500.000đồng.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Trần Thị Th 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 7 năm 2018.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho Trần Thị Th nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, (Minh, Nhân, Quỳnh có thêm điểm i) khoản 1, (Minh, Quỳnh, Phú có thêm khoản 2) Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt:

- Nguyễn Văn M 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Ngô Thị Nh 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Thị Q 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phan Thế Ph 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trần Đăng H 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị Q cho UBND xã S H, huyện Q L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Giao Ngô Thị Nh cho UBND xã Q Lg, huyện Q L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Giao Trần Đăng H cho UBND xã L, huyện Q L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Giao Phan Thế Ph cho UBND xã ThTh, huyện YTh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị Q, Ngô Thị Nh, Trần Đăng H mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, (Hằng có thêm khoản 2) Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Thị H, Cao Thị Lệ H mỗi bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc", tiền phạt để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 15.800.000 (mười lăm triệu tám trăm nghìn) đồng.
- Trả lại cho Nguyễn Thị Q 4.000.000 (bốn triệu) đồng; Nguyễn Thị H 3.200.000 (ba triệu hai trăm nghìn) đồng; Phan Thế Ph 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng; Trần Đăng H 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

(Chi tiết vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Quỳnh Lưu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu ngày 09/10/2018; và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/10/2018 số tài khoản 3591.0.9014412.00000 của Công an huyện Quỳnh Lưu, số tiền nộp 46.500.000 (bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Ngô Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị H, Phan Thế Ph, Trần Đăng H, Trần Thị Th, Cao Thị Lệ H, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng